

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48 /2022/HS-PT
Ngày: 08-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tỉnh

Các Thẩm phán: Ông Tôn Văn Thông

Ông Lê Minh Đạt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Sương – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:

Ông Đặng Hữu Tài – Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 21/2022/HSPT ngày 28 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Đặng Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2022/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện M Nam.

- Bị cáo có kháng cáo: ĐẶNG VĂN H

Sinh năm 1965 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp T , xã T B , huyện M , tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm vườn; trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; con ông Đặng Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); vợ: Trần Ngọc M; có hai con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 05 phút ngày 22/01/2021, sau khi đã uống rượu Đặng Văn H điều khiển xe mô tô biển số xxSx-xxxx lưu thông trên Quốc lộ 60 hướng từ cầu M đi cầu ông Đình. Khi xuống dốc cầu M thuộc khu phố x, thị trấn M , huyện M Nam, tỉnh Bến Tre, H điều khiển xe mô tô rẽ sang trái đi về hướng cầu ông Đình do thiếu chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi ngược chiều và đi không đúng phần đường quy định nên va đụng với xe mô tô biển số xxFx-xxxx do ông Nguyễn Lê H điều khiển lưu thông theo hướng từ cầu ông Đình ra Quốc lộ 60 gây

tai nạn. Hậu quả làm ông H bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện N, tỉnh Bến Tre đến ngày 26/01/2021 ông H chết, hai xe bị hư hỏng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: Một xe mô tô biển số xxSx-xxxx nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn: Xanh - đen, số máy: x, số khung: y (bị hư hỏng do tai nạn); một xe mô tô biển số xxFx-xxxx, nhãn hiệu: Faster, số khung: y, số máy: x (bị hư hỏng do tai nạn); một giấy phép lái xe hạng A1 số x mang tên Đặng Văn H.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường là phần đường dưới dốc cầu M, tại ngã ba đường giao nhau giữa Quốc lộ 60 và Quốc 57 thuộc khu phố x, thị trấn M, huyện M Nam, tỉnh Bến Tre, mặt đường rộng 10,5 mét, được rải nhựa bằng phẳng, có vạch kẻ tim đường phân chia làn đường dạng đứt quãng. Chọn tim đường làm chuẩn (chọn hướng khám nghiệm từ thị trấn M, huyện M đi huyện M), tất cả dấu vết và hai phương tiện để lại trên hiện trường đều nằm bên phần đường trái theo chiều khám nghiệm, đo vào tim đường Quốc lộ 60 ghi nhận như sau:

- Vùng mảnh vỡ tại hiện trường có hình dạng không xác định nằm bên phần đường bên trái kích thước 4,45 mét x 4,45 mét, tâm vùng mảnh vỡ cách tim đường 2,55 mét, điểm xa nhất của vùng mảnh vỡ cách tim đường 4,55 mét, điểm gần nhất của vùng mảnh vỡ cách tim đường 0,1 mét.

- Xe mô tô biển số xxSx-xxxx tại hiện trường có vị trí ngã nghiêng bên trái, đầu xe hướng đi xã T H, đuôi xe hướng thị trấn M, tâm bánh sau cách tim đường 1,57 mét, tâm bánh trước cách tim đường 2,45 mét.

- Xe mô tô biển số xxFx-xxxx tại hiện trường có tư thế ngã nghiêng bên phải đầu xe hướng thị trấn M, đuôi xe hướng xã T H, tâm bánh sau cách tim đường 2,7 mét, tâm bánh trước cách tim đường 2,5 mét.

- Mốc cố định hiện trường là mép bên trái, mố cầu M theo hướng thị trấn M đi M thuộc khu phố 7, thị trấn M, huyện M, tỉnh Bến Tre, cách điểm gần nhất của vùng mảnh vỡ là 12,6 mét, cách tâm bánh xe sau của xe mô tô biển số xxSx-xxxx là 14 mét, cách tâm bánh xe sau của xe mô tô biển số xxFx-xxxx là 15,35 mét theo chiều hướng thị trấn M đi huyện M.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển số xxSx-xxxx ghi nhận: Phần gương kính chiếu hậu trái bị đẩy lệch từ trên xuống dưới, từ trước ra sau; ốp bảo vệ đầu xe bị bể rời khỏi vị trí ban đầu; ốp bảo vệ đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng bên trái và bên phải rời khỏi vị trí ban đầu; mặt nạ xe bị bể, rời khỏi vị trí ban đầu; đầu chắn bùn trước bị bể, rời khỏi vị trí ban đầu; mặt ngoài bên trái, ốp bảo vệ phuộc trước bên trái có vết ma sát chiều hướng từ trước về sau, kích thước 06cm x 05cm, thấp nhất cách nền 52cm; mặt ngoài bên trái phuộc trước bên trái có vết ma sát chiều hướng từ trước về sau, kích thước 04cm x 02cm, thấp nhất cách nền 42cm; niền bánh xe trước bị cong vênh từ ngoài vào trong kích thước 16cm x 4cm, điểm

gần nhất cách chữ cái D trong dòng chữ DOT5NXV: 02cm theo chiều quay kim đồng hồ; vỏ xe trong tình trạng không còn căng; dây công-tơ-mét bị đứt, rời khỏi vị trí ban đầu; cần gác chân trước bên trái bị đẩy lệch từ trước về sau; mặt ngoài phía trước bên trái cần gió có vết ma sát, chiều hướng từ trước về sau, kích thước 16cm x 06cm, điểm thấp nhất cách nền 42cm; ốp sườn trước bên phải bị nứt bể, dài 15cm; đèn chuyển hướng bên trái đang ở chế độ hoạt động (công tắc đang bật về bên trái); công tắc đèn chiếu sáng đang ở trạng thái bật.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển số xxFx-xxxx ghi nhận: Phần gương kính chiếu hậu bên trái bị rời khỏi vị trí ban đầu; cần gương của kính chiếu hậu bên phải bị đẩy lệch từ sau về trước, phần gương rời khỏi vị trí ban đầu; ốp bảo vệ đầu xe, đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng trái, phải bị bể rời khỏi vị trí ban đầu; cụm đồng hồ bị bể mất; mặt trong ốp bảo vệ đầu xe bị đẩy lệch từ trên xuống dưới, có vết nứt bể, kích thước 07cm x 5,5cm; mặt ngoài bên trái bên trái ốp bảo vệ phuộc trước bên trái bị nứt bể, trầy xước, bong tróc sơn, có dính tạp chất màu xanh, kích thước 18cm x 10cm; mặt ngoài bên trái phuộc trước bên trái có vết ma sát kim loại, chiều hướng từ trước về sau, kích thước 22cm x 05cm, thấp nhất cách nền 17cm; mặt ngoài bên trái lớp trước có vết ma sát, dính tạp chất màu xanh, kích thước 16cm x 1,5cm, điểm gần nhất của vết ma sát cách vòi bơm bánh xe trước 37cm, theo chiều quay của kim đồng hồ; bên ngoài, phía trước ốp lốc máy bên trái bị bể, kích thước 04cm x 0,5cm, cao nhất cách nền 29cm; bên ngoài bên trái ốp lốc máy bên trái có vết ma sát và trầy xước kim loại, kích thước 29cm x 10cm, cao nhất cách nền 34cm; cần chuyển số bị đẩy lệch từ trước về sau, từ trên xuống dưới; cần gác chân trước bên trái bị đẩy lệch từ trước về sau, phần cao su bị mất; ốp sườn xe bên trái bị rời khỏi vị trí ban đầu; mặt ngoài sườn xe bên trái có vết ma sát, dính tạp chất màu xanh chiều hướng từ trước về sau, kích thước 12cm x 08cm; đầu cần phanh chân có vết mài mòn, dính tạp chất; đầu cần gác chân bên phải có vết mài mòn, cao su, kim loại, dính tạp chất; công tắc đèn chiếu sáng đang ở trạng thái bật, công tắc đèn chuyển không xác định được trạng thái.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu ngày 23/01/2021 của Bệnh viện N kết luận: Nồng độ cồn trong máu của Đặng Văn H là 241mg/100ml.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 20/TT ngày 05/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Nạn nhân Nguyễn Lê H chết do chấn thương sọ não gây vỡ xương hộp sọ, xuất huyết, tụ máu nội sọ và giập não.

Tại Kết luận giám định số 3015/C09B ngày 10/6/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Dấu vết trượt xước cao su, cong biến dạng phía trước bên trái xe mô tô biển số xxSx-xxxx (bánh trước, cung trước

chấn bụn bánh trước, mặt nạ, cụm đèn, yếm chắn gió) có chiều từ trước về sau, dấu vết trên bánh xe có chiều từ mặt lắn vào tâm bánh, ngược chiều quay tiến của bánh xe, phù hợp với dấu vết trượt xước, bám chất màu đen, gãy vỡ, cong biến dạng các chi tiết phía trước bên trái xe mô tô biển số xxFx-xxxx (giảm xóc, yếm chắn gió, cụm đèn, mặt nạ, lốc máy, gác chân trước, cần sang số) có chiều từ trước về sau. Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện. Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số xxSx-xxxx và xe mô tô biển số xxFx-xxxx ở phần đường bên phải Quốc lộ 60, theo hướng từ M đi hướng thị trấn M.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2022/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện M, đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn H phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đặng Văn H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24/01/2022, bị cáo Đặng Văn H kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo bổ sung kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo và khai nhận hành vi phù hợp nội dung bản án sơ thẩm.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định. Về tội danh, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Đặng Văn H phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Tòa án cấp sơ thẩm xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên xử phạt bị cáo 01 năm tù. Hành vi của bị cáo phạm vào trường hợp rất nghiêm trọng nên không phù hợp để áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ. Xét mức phạt bị cáo 01 năm tù là tương xứng, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn H phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ Luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Văn H 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết lỗi, xin lỗi gia đình bị hại, yêu cầu xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để điều trị bệnh và lo nhang khói ông bà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong thời hạn kháng cáo phù hợp với quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có cơ sở xác định. Khoảng 19 giờ 05 phút ngày 22 tháng 01 năm 2021, đoạn dưới dốc cầu M thuộc Khu phố x, thị trấn M, huyện M, tỉnh Bến Tre, Đặng Văn H sau khi uống rượu có nồng độ cồn trong máu 241mg/100ml điều khiển xe mô tô xxSx-xxxx tham gia giao thông, rẽ sang trái do thiếu chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi ngược chiều và đi không đúng phần đường quy định nên dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số xxFx-xxxx do ông Nguyễn Lê H điều khiển, gây tai nạn làm ông Nguyễn Lê H tử vong. Hành vi của Đặng Văn H đã vi phạm khoản 8, khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Với ý thức, hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Đặng Văn H phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng, khi áp dụng hình phạt tù Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp Giấy xác nhận bộ đội xuất ngũ, các Giấy ra viện, Toa thuốc để chứng minh bị gãy xương đòn (năm 2019), bị bệnh tăng huyết áp vô căn, thoát vị bẹn; các biên nhận vay tiền để bồi thường thiệt hại; Xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh đơn chiết; bị cáo cho rằng gia đình bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo (tình tiết này đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng). Các tình tiết bị cáo đưa ra (phần còn lại) thuộc khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với yêu cầu áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, do hành vi của bị cáo phạm vào trường hợp rất nghiêm trọng nên không phù hợp để áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Bộ luật Hình sự. Đối với yêu

cầu hưởng án treo, xét bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo chứng minh có bệnh; ngoài ra bị cáo còn phải thực hiện việc cấp dưỡng hàng tháng cho cha của bị hại (ông Nguyễn Văn Q) theo bản án sơ thẩm đã tuyên, nên chấp nhận yêu cầu hưởng án treo của bị cáo, cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

[4] Quan điểm của Kiểm sát viên có phần không phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử.

[5] Về án phí, bị cáo không phải chịu án hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn H phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Đặng Văn H** 01 (một) năm tù. Nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm ngày 08 tháng 4 năm 2022.

Giao bị cáo Đặng Văn H về cho Ủy ban nhân dân xã T B , huyện M, tỉnh Bến Tre, gia đình của bị cáo phối hợp giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

2. Về án phí. Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Đặng Văn H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân huyện M Nam (3b);
- VKSND huyện M Nam (1b);
- Công an huyện M Nam (1b);
- Bị cáo (1b);
- Chi cục THADS huyện M Nam (1b);
- UBND xã T B , huyện M (1b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tỉnh